|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TƯ PHÁP  **TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số: …/TB-TCTHADS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *Hà Nội, ngày … tháng … năm …* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc không thụ lý tố cáo**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Căn cứ Luật Tố cáo năm 2018;

Căn cứ Điều 157 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 13/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

Căn cứ Điều 15, Điều 16 Thông tư số 13/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự;

Tổng cục Thi hành án dân sự đã nhận được đơn tố cáo của ông (bà): …………………………

………*(người tố cáo)*……., địa chỉ: ……………………………………, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật của …………. (*họ tên, chức vụ, chức danh của người bị tố cáo)*…………..

Theo quy định của pháp luật, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự không thụ lý giải quyết tố cáo của ông (bà) …………*người tố cáo .*………

Lý do không thụ lý: ………………………………………………………………

Tổng cục Thi hành án dân sự thông báo để ông (bà) ……….... *(người tố cáo)…..........*… biết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Người tố cáo;  - Thứ trưởng phụ trách (để b/c);  - Các Phó TCT (để biết);  - Lưu: VT, GQKNTC, HS. | **TỔNG CỤC TRƯỞNG**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |